

M. Tho, ngày 05 tháng 4 năm 2013

## BÁO CÁO THỰC HIỆN NĂM 2012

Tên Công ty của chúng tôi: **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CỔ PHẦN TIPHARCO**

### I. Thông tin chung:

#### 1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: **Công ty Cổ phần Đầu tư Cổ phần Tipharco**
- Tên tiếng Anh: **Tipharco Pharmaceutical Joint Stock Company**
- Tên viết tắt: Tipharco
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số : 1200100557, do Sở Kế Hoạch và Thuế Tỉnh Giang cấp ngày 15 tháng 02 năm 2006, ngày ký thay đổi lần 06 ngày 13/12/2012.
- Vốn điều lệ : 15.000.000.000 đồng
- Vốn thực thu : 15.000.000.000 đồng
- Địa chỉ : 15 Đường Bình Kiên, P.2, Tp. Mỹ Tho, Tỉnh Giang
- Số điện thoại : 0733.871 817 – 0733.872 973
- Số fax: 0733.883 740
- Website: [www.tipharco.com.vn](http://www.tipharco.com.vn)
- Mã số thuế : không có

#### 2. Quá trình hình thành và phát triển

##### a. Quá trình hình thành và phát triển:

- Công ty được thành lập vào năm 1976 có tên là: Cty Đầu tư Cổ phần Tỉnh Giang có chức năng sản xuất, kinh doanh và phân phối thuốc của các công ty cổ phần III Huyện, thị trấn địa phương.
  - Năm 1977 tách sản xuất và kinh doanh, thành lập hai đơn vị : Xí nghiệp Đầu tư Cổ phần Tỉnh Giang có chức năng sản xuất và nuôi trồng dược liệu, và Cty Đầu tư Cổ phần II có chức năng phân phối thuốc.
  - Năm 1983: Sáp nhập Xí nghiệp Đầu tư Cổ phần thành Xí nghiệp Liên Hợp đầu tư Tỉnh Giang.
  - Năm 1992: Thành lập doanh nghiệp nhà nước có tên là Cty Đầu tư và Vốn đầu tư Tỉnh Giang.
  - Năm 2006: Chuyển sang công ty cổ phần có tên là Cty CPDP Tipharco
- Hiện Tipharco có 2 nhà máy Nonbetalactam và Betalactam đạt tiêu chuẩn GMP WHO.

## **b. Các s ki n khác:**

### **\* Các gi i th ng ch t l ng:**

- Gi i b c ch t l ng Vi t Nam 2011, 2012.
- Th ng hi u vi t uy tín 2012, 2013.
- Cúp vàng th ng hi u an toàn vì s c kh e c ng ng 2007.
- Cúp vàng Th ng hi u Vi t ch t l ng h i nh p WTO 2010.
- Cúp vàng Th ng Hi u Vi t 2007.
- Cúp vàng ch t l ng h i nh p 2007.
- Top 500 Th ng hi u n i ti ng 2007.
- Cúp vàng Topten th ng hi u Vi t ng d ng Khoa H c – K Thu t 2011.
- Ch ng nh n th ng hi u c nh tranh c a c c s h u trí tu 2011.
- Cúp vàng s h u trí tu Vi t nam 2011.
- c bình ch n: doanh nghi p làm n có hi u qu ng b ng Sông C u Long.

### **\* Danh hi u khen th ng:**

- n v anh hùng lao ng th i k i m i 2005.
- Huân ch ng lao ng h ng 01, 02, 03.
- Huân ch ng c l p h ng 02, 03.
- Huân ch ng chi n công h ng 02, 03.

## **3. *Ngành ngh và a bàn kinh doanh***

### **\* *Ngành ngh kinh doanh:***

- S n xu t d c ph m và v t t y t ; S n xu t th c ph m b sung, v c xin, sinh ph m, m ph m, ch ph m, bao bì; s n xu t m ph m; s n xu t các lo i sirô gi i khát, s n xu t n c tinh khi t óng chai, óng bình các d ng, s n xu t các lo i r u thu c óng chai các d ng.

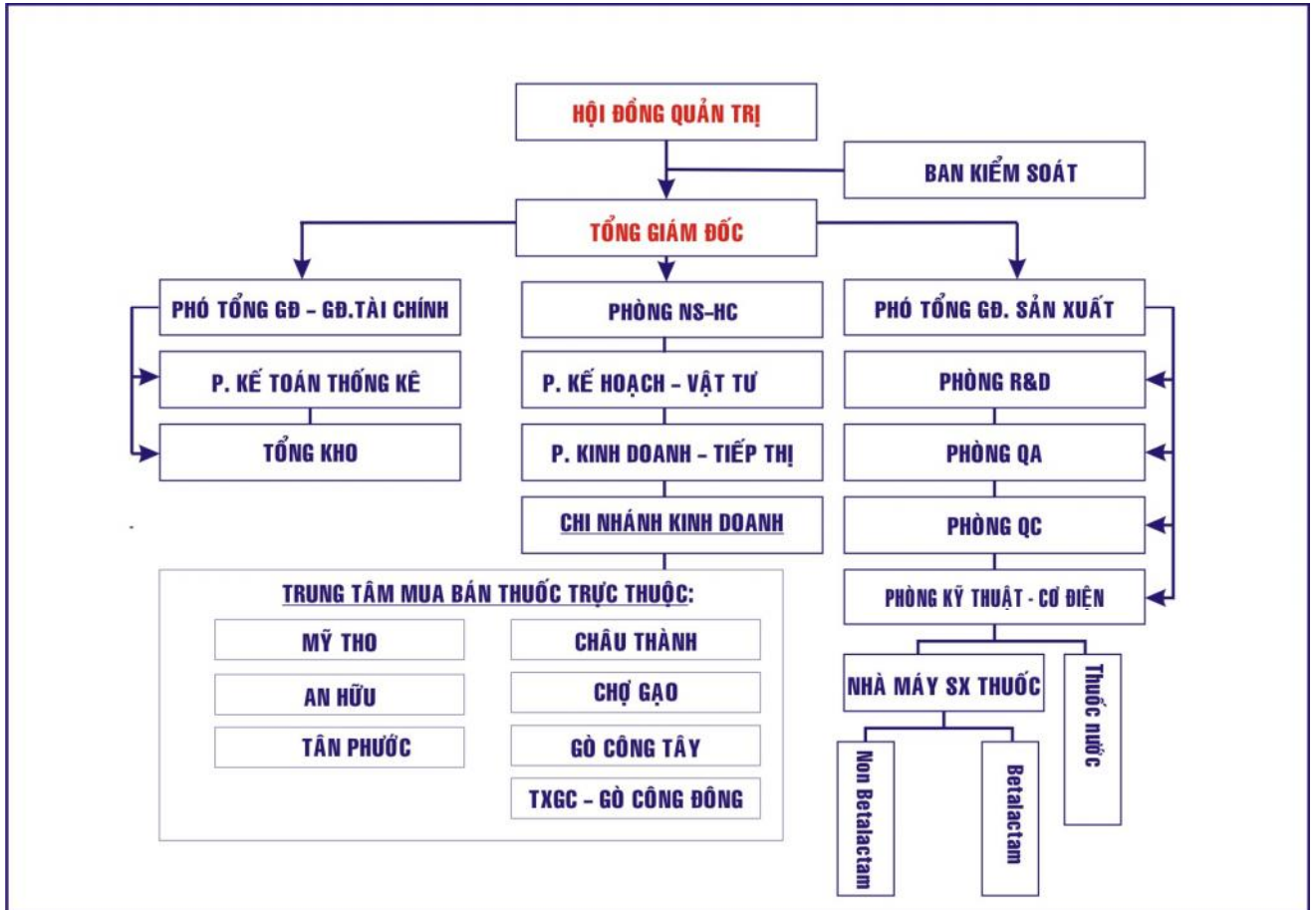
- Kinh doanh, nh p kh u và xu t kh u nguyên li u, hóa ch t, d c ph m và v t t y t , thi t b s n xu t kinh doanh thu c ngành y t ; Kinh doanh, nh p kh u và xu t kh u th c ph m b sung, v c xin, sinh ph m, ch ph m, bao bì; Kinh doanh, nh p kh u và xu t kh u m ph m. Kinh doanh các lo i sirô gi i khát, kinh doanh n c tinh khi t óng chai, óng bình các d ng, Kinh doanh các lo i r u thu c óng chai các d ng. Gia công, nh ng quy n, i lý trong s n xu t kinh doanh d c ph m, v t t y t , th c ph m b sung, v c xin, sinh ph m, m ph m, ch ph m, nguyên li u, hóa ch t, bao bì, thi t b s n xu t kinh doanh thu c ngành y t .

\* **a bàn kinh doanh:** Kh p các t nh thành trên c n c.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- **Mô hình quản trị:** Công ty được quản lý và điều hành theo cấu trúc công lập: Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc.

- **Cấu trúc bộ máy quản lý:**



- Các công ty con, công ty liên kết: Không có.

5. Chiến lược phát triển:

a. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

- Công ty sẽ trở thành trung tâm nghiên cứu và phát triển trong lĩnh vực các khu vực trong công ty.

- Công ty trực tiếp tham gia đầu tư hoặc cho các công ty đầu tư vào khi điều kiện bán hàng công ty sản xuất, tạo công việc nhân lực cho người lao động.

- Giữ vững uy tín công ty trên thị trường.

- Đáp ứng các sản phẩm, dịch vụ đáp ứng tốt các nhu cầu ngày càng tăng của khách hàng.

- Tối ưu hóa lợi nhuận và mang lại lợi ích tối đa cho các công đồng.

**b. Chiến lược phát triển trung và dài hạn.**

- Công đồng khuyến khích thành viên Công ty, tổ chức và cá nhân cho cán bộ, nhân viên tham dự các khóa đào tạo và tập huấn nhằm nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ.

- Ưu tiên phân tích, nghiên cứu thị trường.

- Ưu tiên phát triển cho hướng lâu dài dựa trên sự chuyển biến sản xuất các dạng năng lượng mới, sản xuất công nghệ, thực phẩm chức năng, ưu tiên bổ sung thị trường nâng cao năng lực sản xuất.

- Phát triển Công ty theo hướng tăng trưởng, hiệu quả và phát triển bền vững.

- Tập trung đầu tư, mở rộng và phát triển mạng lưới phân phối thị trường trong nước.

- Tập trung hợp tác cùng các công ty trong cùng ngành nghề.

**c. Các mục tiêu về môi trường, xã hội và công nghệ của Công ty:**  
Phát triển Công ty luôn gắn liền với trách nhiệm về môi trường, xã hội, quan tâm đến lợi ích công đồng.

**6. Các rủi ro:**

**\* Rủi ro kinh tế :**

- Tình hình cạnh tranh: Cạnh tranh trong ngành ngày càng gay gắt khi có sự góp mặt ngày càng nhiều sự kiện doanh nghiệp trong và ngoài nước tham gia cung ứng thuốc, chế phẩm sản xuất thuốc thông thường nên mức độ cạnh tranh giữa các doanh nghiệp ngày càng gay gắt, mặt khác chế độ áp dụng các quy định của pháp luật đối với các doanh nghiệp nước ngoài về các sản phẩm có giá trị cao, áp dụng danh mục thị trường của Bộ Y tế. Bên cạnh đó tâm lý chuộng hàng ngoại cũng gây khó khăn cho các doanh nghiệp trong nước.

- Tác động của biến động giá nguyên liệu vào sản phẩm, Công ty phụ thuộc nguyên liệu nhập khẩu.

- Do tình hình giá nguyên liệu còn biến động bất thường, việc dự trữ nguyên liệu nhằm ổn định sản xuất và giá thành là cần thiết. Tuy nhiên cần phải tính toán mức độ cách thức tăng giá hợp lý nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn trong khâu dự trữ.

**\* R i ro v pháp lý:**

- Vì c ban hành ho c thay i chính sách, các quy nh m i liên quan n ho t ng c a ngành có th nh h ng n ho t ng c a Công ty.

\* Ngoài ra còn m t s r i ro khác nh r i ro lãi su t, r i ro kinh doanh,...mà khi x y ra c ng nh h ng n công ty.

Tuy nhiên, Công ty luôn phân tích các y u t r i ro khi có x y ra s k p th i ch ng ng phó.

**II. Tình hình ho t ng trong n m**

**1. Tình hình ho t ng s n xu t kinh doanh**

S T T	Ch tiêu	K ho ch n m 2012 (T ng)	Th c hi n n m 2012 (T ng)	So v i n m 2011 (%)	So v i k ho ch n m 2012 (%)
1	Doanh thu	212	220,08	102,77%	103,81%
2	L i nhu n tr c thu	5,3	5,42	104,84%	102,26%
3	L i nhu n sau thu	4,8	4,99	105,72%	103,96%
4	Lãi c t c	17%	17%	106,25%	100%

**2. T ch c và nhân s**

**a. Danh sách Ban i u hành:**

**1. ÔNG PH M QUANG BÌNH - CH T CH H QT KIỂM T NG GIÁM C**

Sinh n m: 1954

Trình v n hóa: 12/12

Trình chuyên môn: D c s

N m 1980: K thu t viên phân x ng ch bi n tr c thu c Cty D c và VTYT  
Tì n Giang

T n m 1980 - 1989 : Tr ng Phân x ng.

T n m 1990 - 1993: Phó qu n c x ng .

T n m 1993 - 1996: Phó phòng k thu t ki m nghi m

T n m 1996 - 2010: Phó Giám c Cty CPDP Tipharco

T 2010 - 2011: T ng Giám c Cty CPDP Tipharco.

T n m 2011 n nay: Ch t ch H QT kiêm T ng Giám c CTy CPDP  
Tipharco

- Số cổ phần nắm giữ : 32.436 cổ phần, chiếm 2,16 % cổ phần có quyền biểu quyết.

## **2. ÔNG LÊ VĂN CHÂU - PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

Sinh năm: 1955

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Trung cấp kế toán

Từ năm 1974-1975: Học viên Trường Đào tạo Kỹ thuật Nhà Máy Thủ Đức

Từ 1975 - 1976: Nhân viên phòng bảo trì - Nhà Máy Thủ Đức

Từ 1976 - 1979: Nhân viên SX của Xí Nghiệp Sản Phẩm Dầu Tiễn Giang

Từ 1979 - 1981: Học viên Trường BTVH cấp II-III tại Nhà Máy Tiễn Giang.

Từ 1981 - 1983: Học viên Trường Tài chính - Kế toán IV TP.HCM

Từ 1983 - 2003: Phó phòng kế toán Công ty Dầu & VTYT Tiễn Giang

Từ 2003 - 2006: Kế toán trưởng Công ty Dầu & VTYT Tiễn Giang

Từ 2006 – 2008: Thành viên HĐQT, Kế toán trưởng Công ty CPDP Tipharco

Từ 2008 – 2011: Thành viên HĐQT, Giám đốc tài chính kiêm kế toán trưởng

Từ năm 2011 đến nay: Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc tài chính Công ty CPDP Tipharco

- Số cổ phần nắm giữ : 22.357 cổ phần, chiếm 1,49% cổ phần có quyền biểu quyết.

## **3. BÀ TRẦN THỊ TÁM - PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

Sinh năm: 1965

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Đại học

Từ 1988 - 1991: Làm việc tại Phòng Y Tế huyện Châu Thành, Tiễn Giang

Từ năm 1991 - 1994: Phó chủ nhiệm chi nhánh huyện Châu Thành

Từ năm 1994 - 2003: Trưởng trung tâm dịch vụ huyện Châu Thành

Từ năm 2003 – 2004: Phó phòng kế hoạch Công ty Dầu & VTYT Tiễn Giang

Từ năm 2004 - 2010: Trưởng phòng kinh doanh Công ty CPDP Tipharco

T n m 2010 : Phó T ng Giám c Cty CPDP Tipharco

T n m 2011 n nay: Thành viên H QT, Phó T ng Giám c Cty CPDP Tipharco

- S c ph n n m gi : 45.117 c ph n, chi m 3,01% c ph n có quy n bi u quy t.

#### **4. BÀ LÊ TH M TIÊN - K TOÁN TR NG**

Sinh n m: 1978

Trình v n hóa: 12/12

Trình chuyên môn: C nhân kinh t

T n m 1983-1995: H c t p t i Ti n Giang.

T n m 1995-1999: H c i h c t i Tr ng i h c C n Th .

T n m 1999 - 2003: Là nhân viên k toán t i Cty D c & VTYT TG.

T 2003 - 2012: Phó phòng K toán t i Cty CPDP Tipharco

T 2012 n nay: K toán tr ng t i Cty CPDP Tipharco.

- S c ph n n m gi : 2.100 c ph n, chi m 0,14% c ph n có quy n bi u quy t.

**b. Nh ng thay i trong ban i u hành:** Tháng 8/2012 H QT b nhi m Bà Lê Th M Tiên làm K toán tr ng Công ty. (Tr c ây Ông Lê V n Châu làm Phó T ng Giám c kiêm K toán tr ng).

#### **c. S l ng cán b , nhân viên:**

S l ng cán b nhân viên và chính sách n th i i m 31/12/2012 là 291 ng i.

#### **\* Chính sách i v i ng i lao ng:**

T t c lao ng công ty u làm vi c theo ch h p ng lao ng. Gi làm vi c t i công ty là 08h/ngày, tùy theo công vi c c a t ng b ph n công ty b trí làm vi c theo ca. Các b ph n s c ch m công thêm gi n u c n làm thêm gi theo yêu c u công vi c.

Công tác tuy n d ng: th c hi n nghiêm túc, bài b n các b c tuy n d ng v i s tham gia ph ng v n c a lãnh o n v , Phòng nhân s hành chánh.

Công tác ào t o: th ãng xuyên ào t o, c p nh t ki n th c m i, các kinh nghi m, nâng cao tinh th n trách nhi m, t ã tin trong công vi c.

Công tác m b o an toàn lao ãng: hu n luy n v công tác an toàn v sinh lao ãng trong s n xu t, hu n luy n nghi p v phòng cháy ch ãa cháy, th ãng xuyên ki m tra v an toàn v sinh lao ãng và đ ãng c phòng ch ãng cháy n y .

Công tác ch m sóc s c kh e: T ã ch c khám b nh t ãng quát cho nhân vi ên công ty và b i đ ãng c h i cho các b p h n.

S p x p, tinh g n b máy, n ãng ãng hóa ã ãng qu n lý nh m nâng cao hi u qu ho t ãng.

### **3. Tình hình u t , tình hình th c hi n các đ ãn**

#### **a) Các kho n u t l n:**

Nh m áp ãng nhu c u m r ãng s n xu t kinh doanh, nâng cao ch t l ãng s n ph m. Trong n m Công ty ã u t c i t o nhà x ãng, trang b b sung máy móc thi t b s n xu t, ki m tra ch t l ãng, ph ãng ti n v n t i t ãng giá tr 3,76 t ãng.

#### **b) Các công ty con, công ty liên k t: Không có**

### **4. Tình hình tài chính**

#### **a) Tình hình tài chính**

<b>Ch tiêu</b>	<b>N m 2011 (Tri u ng)</b>	<b>N m 2012 (Tri u ng)</b>	<b>So v i n m 2011</b>
T ãng giá tr tài s n	97.278	112.256	115,40%
Doanh thu thu n	212.799	219.480	103,14%
L i nhu n t ho t ãng kinh doanh	4.434	4.972	112,13%
L i nhu n khác	740	451	60,94%
L i nhu n tr c thu	5.174	5.423	104,81%
L i nhu n sau thu	4.724	4.986	105,55%
T l l i nhu n tr c t c	50,81%	51,15%	100,67%

#### **b) Các ch tiêu tài chính ch y u**



Các chỉ tiêu	Năm 2011	Năm 2012	Ghi chú
<i>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i> + Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSL /Nợ ngắn hạn + Hệ số thanh toán nhanh: <u>TSL - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	1,06  0,51	1,01  0,50	
<i>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i> + Hệ số N/T nợ tài sản + Hệ số N/V vốn chủ sở hữu	0,72 2,56	0,76 3,15	
<i>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i> + Vòng quay hàng tồn kho: <u>Giá trị hàng bán</u> Hàng tồn kho bình quân + Doanh thu thuần/T nợ tài sản	4,7  2,19	5,23  1,96	
<i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lợi</i> + Hệ số Lợi nhuận sau thuế /Doanh thu thuần + Hệ số Lợi nhuận sau thuế /Vốn chủ sở hữu + Hệ số Lợi nhuận sau thuế /T nợ tài sản + Hệ số Lợi nhuận hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,02 0,17 0,05 0,02	0,02 0,18 0,04 0,02	

### 5. Các cuộc ông, thay đổi vốn và cách sử dụng

#### a) Các phần:

- Số lượng cổ phần đang lưu hành: 1.500.000
- Loại cổ phần đang lưu hành: cổ phần phổ thông
- Số cổ phần hiện chuyển nhượng: Không có

#### b) Các cuộc ông: (Theo danh sách các ông chốt ngày 31/3/2013)

- Các cuộc ông:

STT	Danh mục	Số phần	Tỉ lệ	Số lượng công	Cơ cấu công	
					Tính	Cá nhân
1	Công bên trong	170.310	11,35%	86		86
2	Công bên ngoài	1.329.690	88,65%	68	2	66
Tổng		1.500.000	100%	154	2	152

- Danh sách công nhân mại trên 5% vốn công nhân có quy định quy t:

STT	Tên Công nhân	Địa chỉ	Số phần mại	Tỉ trọng (%)
1	Nguyễn Văn Tám (Chỉ định Cty TNHH DP Thiên Khánh)	632 Bà H, P6, Q10, TP HCM	433.600	28,91%
2	Huỳnh Thị Nguyên Thủy	12/19 Cù Lao, P.2, Quận Phú Nhuận, TP HCM	379.733	25,32%
3	Phạm Trung Nghĩa (Chỉ định Cty TNHH DP Thiên Khánh)	109 Ng 3/2 ph Ng 11, Q10, TP HCM	340.000	22,67%

c) Tình hình thay đổi vốn thực thu: Không có.

d) Giao dịch phi thường: Không có.

e) Các chi phí khác: Không có

### III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc:

#### 1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

##### a. Đánh giá chung:

- Về tình hình khó khăn trong năm 2012 của nền kinh tế nói chung và của ngành Dệt nói riêng ảnh hưởng lớn đến hiệu quả SXKD của Công ty, tuy nhiên về cơ bản phần lớn của toàn thể CBNV Công ty, tích cực hành động và ủng hộ của Ban Giám đốc Công ty đã vượt qua khó khăn hoàn thành vượt các chỉ tiêu kế hoạch mà Nghị quyết đề ra hàng công thông qua.

- Trong năm qua Công ty cũng đã tập trung vì các sản phẩm Công ty sản xuất vào phân khúc thị trường, ngoài tiếp nhận các yêu cầu từ khách hàng.

## **b. Những điểm nổi bật của công ty năm 2012.**

### **\* Về Lĩnh vực kinh doanh:**

- Công ty tập trung vào thị trường và tập trung vào các thị trường mới ở các khu vực trong nước. Tuy Công ty không bán trực tiếp hàng bán thông qua các Công ty phân phối, vì thế sản phẩm Công ty sản xuất có tiêu chuẩn trong nước.

- Các hoạt động Marketing cũng như chiến lược phù hợp, chiến lược khuyến mãi bán hàng, chăm sóc khách hàng cũng như chú trọng nên đã thu hút được khách hàng gần gũi lâu dài với Công ty.

- Chiến lược, sản phẩm thị trường kinh doanh có hiệu quả hơn.

### **\* Về Lĩnh vực sản xuất:**

- Sản phẩm, cấu trúc và phân bổ sản xuất hoạt động có hiệu quả, tăng năng suất lao động, tiết kiệm nguyên vật liệu, bao bì, vận chuyển, ... giảm giá thành sản phẩm.

- Chất lượng mẫu bao bì, nâng cao chất lượng sản phẩm; đầu tư xây dựng thị trường hiệu quả thông qua các hoạt động nghiên cứu thị trường, chiến lược khuyến mãi, hoạt động quảng bá ảnh hưởng tích cực tới thị trường Việt Nam và Cúp vàng thị trường Việt Nam, Thương hiệu uy tín năm 2012, Thương hiệu xuất sắc tranh và giải thưởng thị trường Việt Nam năm 2012.

- Đầu tư cho đào tạo chuyên môn sản xuất các đội ngũ viên chức thị trường.

### **\* Về Hoạt động quản lý:**

Nhằm không ngừng cải thiện, nâng cao chất lượng quản lý và chuyên môn, Công ty luôn duy trì áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo ISO 9001:2008; trong sản xuất theo các tiêu chuẩn GMP-WHO, GLP, GSP; trong kinh doanh phân phối theo các tiêu chuẩn GDP, GPP. Hiện Công ty có 7 Trung tâm dịch vụ, 1 chi nhánh, Tổng kho GDP, 2 nhà thu mua và 5 quầy thu mua GPP. Và Công ty đang khảo sát đầu tư xây dựng GPP cho các quầy còn lại.

## **2. Tình hình tài chính**

### **a) Tình hình tài sản**

#### **\* Tài sản ngắn hạn:**

Tài sản ngắn hạn năm 2012: 84 tỷ đồng, tăng 19,34% so với cùng kỳ.

Trong đó, Tiền và các khoản thanh toán chiếm 9,02%, các khoản phải thu chiếm 39,88%, hàng tồn kho chiếm 50,80%.

Công ty duy trì nguyên lý mua bán áp dụng kịp thời hàng hóa cho khách hàng và khách hàng, hàng tồn kho không hàng tồn kho quá lâu.

#### **\* Tài sản dài hạn:**

Tài sản dài hạn năm 2012: 28 tỷ đồng, tăng 5,02% so với cùng kỳ.

Hàng năm Công ty phải đầu tư thêm máy móc thiết bị, thay thế, duy tu bảo dưỡng máy móc thiết bị nhằm bảo vệ hoạt động liên tục của dây chuyền công nghệ.

**b) Tình hình nợ phải trả**

- Nợ phải trả: 85 tỷ đồng, trong đó nợ ngắn hạn chiếm 97,85%.

- Tỷ lệ Nợ phải trả / tổng tài sản chiếm 75,90%.

Công ty luôn cân bằng nguồn vốn cần vay với lãi suất thấp, khả năng thanh toán luôn đảm bảo, đáp ứng nhu cầu vốn cho sản xuất, kinh doanh.

**3. Những chính sách, chính sách, quản lý**

- Chú trọng tối ưu nguồn nhân lực nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển SXKD của Công ty.

- Mở rộng và phát triển mạng lưới phân phối, xây dựng và nâng cấp các Trung tâm dịch vụ hỗ trợ GDP và xây dựng các quy trình tiêu chuẩn GPP theo đúng trình của Bộ Y Tế.

- Tăng cường công tác tiếp thị và hoạt động tiếp thị sản phẩm Công ty sản xuất. Xây dựng chính sách chăm sóc khách hàng, quản lý nhóm sản phẩm mới, nâng cấp trình độ nhóm sản phẩm chính.

- Quản lý chặt chẽ chi phí, nâng cao ý thức tiết kiệm trong các hoạt động sản xuất kinh doanh giảm chi phí nguyên vật liệu, chi phí bán hàng; sắp xếp, cải tiến hợp lý trong dây chuyền sản xuất tăng năng suất lao động.

**4. Kế hoạch phát triển trong tương lai**

- Trong năm 2013 Công ty có kế hoạch đầu tư bổ sung thiết bị nâng cao năng lực sản xuất, thiết bị kiểm tra chất lượng, sản phẩm của nhà xưởng, hạ tầng HKK phục vụ sản xuất và chuẩn bị tái xét GMP. Kinh phí dự kiến khoảng 6,8 tỷ đồng.

- Dự kiến đầu tư phát triển cho hàng lâu dài dây chuyền sản xuất các dòng nang mềm, sản xuất công nghệ, thiết bị phần mềm nâng cấp. Kinh phí dự kiến khoảng 20 tỷ đồng.

- Nguồn vốn đầu tư dự kiến gồm: vay trung hạn ngân hàng, phát hành thêm cổ phiếu, kêu gọi hợp tác đầu tư, thuê tài chính và các nguồn khác,...

**5. Giá trị trình của Ban Giám đốc và ý kiến kiểm toán: Không có.**

**IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty**

**1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty**

- Hoạt động của Công ty trong năm 2012 đã đạt các chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Vì các triển khai các Nghị quyết của HĐQT và Hội đồng thành viên và có hiệu quả. Các cuộc họp Hội đồng quản trị đã thực hiện đúng nội dung Công ty, các Quy định, Nghị quyết của Hội đồng thành viên cao cấp các thành viên HĐQT.

2. *Đánh giá của Hội đồng quản trị hoạt động của Ban Giám đốc công ty*  
 - Ban Tổng Giám đốc đưa ra các quyết định kinh doanh luôn thận trọng, vì lợi ích cao nhất của công ty.

- Thực hiện khai và thể hiện các Nghị quyết của HĐQT, HĐQT ý, kịp thời, tuân thủ đúng các quy định quản lý, qui chế nội bộ của Công ty ban hành.

3. *Các kế hoạch, nhiệm vụ của Hội đồng quản trị*

**a. Kế hoạch**

STT	Chỉ tiêu	VT	Kế hoạch 2013
1	Doanh thu	triệu đồng	230,000
2	Trong đó: Doanh thu SX	triệu đồng	140,000
3	Lợi nhuận trước thuế	triệu đồng	5,600
4	Trở lại	%/năm	17

**b. Nhiệm vụ**

- Tổng công tác quản trị, giám sát chặt chẽ và chỉ đạo kịp thời hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban điều hành thể hiện tất cả các chỉ tiêu của Nghị quyết tài chính công ty năm 2012.

- Tùy điều kiện sản xuất các phiên họp như hàng quý thường lệ, năm một lần tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty kịp thời, qua các báo cáo, kế hoạch sản xuất kinh doanh của Ban điều hành, HĐQT sẽ có những ý kiến đóng góp trong điều hành và chỉ đạo kịp thời.

- Ngoài ra HĐQT sẽ thực hiện các phiên họp bất thường nếu có gì quy định, xử lý các phát sinh thu nhập quy định của HĐQT; theo nghị quyết của công ty nhóm công tác theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.

**V. Quản trị công ty:**

1. *Hội đồng quản trị*

**a) Thành viên và chức vụ của Hội đồng quản trị:**

STT	Chức vụ HĐQT	Tỷ lệ số cổ đông có quyền biểu quyết	Số lượng thành viên HĐQT nắm giữ tại các công ty khác
1	Ông Phạm Quang Bình - Chủ tịch HĐQT	2,16%	
2	Ông Lê Văn Châu - Thành viên HĐQT	1,49%	

<b>3</b>	Ông Phạm Trung Nghĩa (Chủ tịch Công ty TNHH DP Việt Á) -Thành viên HĐQT	22,67%	3
<b>4</b>	Ông Nguyễn Văn Tâm (Chủ tịch Công ty TNHH DP Thiên Khánh) - Thành viên HĐQT	28,91%	1
<b>5</b>	Bà Trần Thị Tâm - Thành viên HĐQT	3,01%	
<b>6</b>	Bà Huỳnh Thị Nguyễn Thủy - Thành viên HĐQT	25,32%	1

b) Các tiêu chuẩn thực hiện quy trình: Không có.

c) Hoạt động của HĐQT:

- HĐQT hoạch định chiến lược, xây dựng phương hướng, kế hoạch SXKD của Công ty.

- Giám sát Ban Tổng Giám đốc Công ty trong việc thực hiện hoạt động của Công ty.

\* Số lượng các cuộc họp của HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỉ lệ	Lý do không tham dự
01	Ông Phạm Quang Bình	Chủ tịch HĐQT	4/4	100%	
02	Bà Trần Thị Tâm	TV HĐQT	4/4	100%	
03	Ông Lê Văn Châu	TV HĐQT	4/4	100%	
04	Ông Trần Văn Tâm	TV HĐQT	4/4	100%	
05	Ông Phạm Trung Nghĩa	TV HĐQT	4/4	100%	
06	Bà Huỳnh Thị Nguyễn Thủy	TV HĐQT	3/4	75%	Thành viên HĐQT từ 29/03/12

\* Nội dung các phiên họp trong năm:

+ Nội dung các phiên họp trong quý I: (ngày 16/3/2012)

- Hội đồng Quản trị họp thông qua báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh năm 2011, phân tích những mặt làm tốt, những mặt còn hạn chế tập trung ưu tiên hành trong sản xuất kinh doanh năm 2012 và có những hướng cho những mặt tốt.

- Thông qua báo cáo, phân tích kết quả sản xuất kinh doanh năm 2011, thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2012.

- Phê duyệt kế hoạch vay vốn, thanh toán tài sản tại ngân hàng.

- Thông qua các Nghị quyết năm 2012 thực hiện quy định của Hội đồng Quản trị quy định.

- Chuẩn bị tài liệu hội nghị thường niên năm 2011. Chuẩn bị nhân sự bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát cho nhiệm kỳ 2011-2015.

- Hội đồng Quản trị chính thức thông qua các nội dung hội nghị thường niên 2011; phê duyệt những nhiệm vụ năm 2012 và các nội dung khác theo quy định của Điều lệ và Luật doanh nghiệp.

- Thông qua Quy chế quản lý tài chính của công ty.

Các báo cáo, kế hoạch, trình bày, sự bổ sung điều lệ, các nhân sự thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, chương trình hội nghị, tài liệu cung cấp cho các thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát nghiên cứu trước khi họp.

#### **+ Nội dung các phiên họp trong quý II: ( 20/7/2012 )**

- Tổng Giám đốc báo cáo kết quả tình hình sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2012, những thuận lợi khó khăn, ... Phê duyệt những nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2012.

- Hội đồng Quản trị bổ nhiệm chức danh kế toán trưởng.

- Do tài sản hiện có không đáp ứng nhu cầu vay vốn của công ty, Hội đồng Quản trị họp Ngân hàng mở hồ sơ vay vốn. Công ty trả nợ khoản phí, thời gian trong 12 tháng.

- Dự kiến bổ sung một số thiết bị phục vụ sản xuất bao gồm thay thế và nâng cao số lượng sản phẩm sản xuất. Báo cáo tình hình đầu tư máy móc thiết bị, nguồn vốn.

#### **+ Nội dung các phiên họp trong quý III : ( 10/10/2012 )**

- Đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh 9 tháng đầu năm 2012 và những khó khăn về sản xuất kinh doanh. Tỷ giá ngoại tệ không thuận lợi, giá nguyên vật liệu, bao bì bì nguyên liệu làm những sản phẩm sản xuất kinh doanh của công ty.

- Những hướng phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2012 trong quý IV. Do năm 2012 Công ty trúng thầu khi đi thầu trong và ngoài tỉnh những khách hàng nên phải cố gắng đáp ứng nhu cầu khách đi thầu.

- Báo cáo tình hình xin đi thầu giá bán 29 triệu hàng công ty sản xuất.

- Th ng nh t phê duy t báo cáo u t b sung m t s thi t b s n xu t nâng cao n ng l c s n xu t, thi t b ki m tra ch t l ng s n ph m, h th ng i u hòa không khí, ph ng ti n v n t i.

- Chu n b các thông tin, tài li u tham gia u th u trong v à ngoài t nh

**+ N i dung các phiên h p trong quý IV: ( 25/12/2012 )**

- Thông qua báo cáo, phân tích k t qu s n xu t kinh doanh 11 tháng n m 2012, ph ng h ng ph n u hoàn thành k ho ch s n xu t kinh doanh còn l i n m 2012.

- Th ng nh t xin b sung ngành ngh kinh doanh là s n xu t, kinh doanh th c ph m ch c n ng, xu t kh u, nh p kh u th c ph m ch c n ng.

- Th ng nh t thành l p m i TTDP Tân Tây kinh doanh sang các huy n lân c n thu c t nh long An.

- Báo cáo tình hình Nhà n c i u ch nh m c l ng t i thi u vùng làm cho giá thành, chi phí bán hàng t ng nên nh h ng n hi u qu s n xu t kinh doanh c n m 2012.

- Tình hình giá c nguyên v t li u, bao bì, t giá ngo i t bi n ng b t th ng, lúc t ng, gi m làm cho vi c nh n nh tình hình th tr ng tiêu th và tình hình cung c p các lo i nguyên li u xây d ng k ho ch s n xu t kinh doanh g p nhi u khó kh n.

- ng viên toàn th CBNV Công ty ph n u hoàn thành các ch tiêu k ho ch n m 2012.

**d) Ho t ng c a thành viên H i ng qu n tr c l p không i u hành.**

- Tham gia óng góp ý ki n trong các cu c H p H QT.

- Giám sát công tác qu n lý c a ban i u hành.

**e) Ho t ng c a các ti u ban trong H i ng qu n tr : Không có**

**f) Danh sách các thành viên H i ng qu n tr có ch ng ch ào t o v qu n tr công ty: Không có**

**Danh sách các thành viên H i ng qu n tr tham gia các ch ng trình v qu n tr công ty trong n m: Không có**

**2. Ban Ki m soát**

**a) Thành viên và c c u c a Ban ki m soát:**



STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Tỷ lệ số vốn có quyền biểu quyết
1	Đông Thị Thúy Liên	Trưởng BKS	0,05%
2	Trần Thị Thu Vân	TV.BKS	0,07%
3	Trần Hoàng Quân	TV.BKS	0,03%

Ông Trần Hoàng Quân được bổ nhiệm ngày 29/3/2012, thay Bà Lê Thị Thu Thảo vì đã xin nghỉ việc tại Công ty.

**b) Hoạt động của Ban kiểm soát:**

\* Trong năm 2012 Ban kiểm soát đã triển khai thực hiện nhiệm vụ như sau:

- Giám sát việc thực hiện các quy định của HĐQT, quy định của HĐQT, các quy định, quy chế, quy trình của công ty.

- Giám sát công tác điều hành quản lý của HĐQT, Tổng giám đốc, kiểm tra tính hợp lý, tính trung thực, mức độ cần trọng của các biện pháp quản lý trong việc quản lý điều hành công ty.

- Tham gia vào các cuộc họp của HĐQT.

\* Kết quả kiểm tra giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh 2012:

- Công ty đã thực hiện chương trình thực hành tiết kiệm, chi ngân sách, thực hiện các chính sách tài chính và phân phối lợi nhuận, thực hiện theo hướng dẫn của Hội đồng quản trị công ty.

- Thực hiện chia cổ tức theo phương án phân phối lợi nhuận của HĐQT thông qua.

- Kết thúc năm 2012 công ty đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kinh doanh như sau:

\* Tổng doanh thu: 220.077.514.044 tăng 103,81% kế hoạch năm.

\* Tổng lợi nhuận trước thuế: 5.422.585.880 tăng 102,207% kế hoạch năm.

\* Kết quả giám sát việc điều hành của HĐQT và Ban điều hành

- Mặc dù gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng suy thoái kinh tế thế giới và sự quy tụ tâm cao của HĐQT, Ban Tổng giám đốc công ty đã có những quy định sách quan trọng,

nh y bén a công ty v t qua nh ng khó kh n t o nên s phát tri n m nh m trong n m 2012.

- M c khác, các quy t nh trong qu n lý i u hành c a H QT và Ban TG công ty c ng ã th hi n s c n tr ng c n thi t, h n ch r i ro coi tr ng tính hi u qu ã a công ty phát tri n úng h ng trong chi n l c phát tri n chung luôn m b o tuân th pháp lu t nhàn c.

- Các ngh quy t, quy t nh c a H QT công ty ã tuân th theo úng i u l công ty và ngh quy t c a H C .

- Lãnh o công ty c ng ã chú tr ng th c hi n các bi n pháp b o toàn v n nh : công tác thu h i công n c quan tâm sâu sát, s d ng nhi u bi n pháp thu h i.

- Vi c tuy n d ng, i u chuy n lao ng h p lý m b o hi u qu trong ho t ng s n xu t kinh doanh. Vi c tr l ng th ng và s d ng các qu th c hi n m b o công b ng minh b ch theo úng các quy ch ã c phê duy t. Lãnh o công ty ã chú tr ng th c hi n y k p th i các ch chính sách cho ng i lao ng theo quy nh c a pháp lu t.

3. Các giao d ch, thù lao và các kho n l i ích c a H i ng qu n tr , Ban giám c và Ban ki m soát

a) L ng, th ng, thù lao, các kho n l i ích:

- Thù lao thành viên H QT ã nh n trong n m 2012:

STT	H tên	Ch c v	S tí n ( ng)
1	Ông Ph m Quang Bình	Ch t ch H QT	60.000.000
2	Ông Lê V n Châu	Thành Viên H QT	36.000.000
3	Bà Tr n Th Tám	Thành Viên H QT	36.000.000
4	Ông Tr n V n Tám	Thành Viên H QT	24.000.000
5	Ông Ph m Trung Ngh a	Thành Viên H QT	24.000.000
6	Bà Hu nh Th Nguyên Th y	Thành Viên H QT	18.000.000
<b>T ng c ng</b>			<b>198.000.000</b>

Bà Hu nh Th Nguyên Th y c b nhi m ngày 29/3/2012, Thù lao tính tính Tháng 4/2012.

- Thù lao thành viên BKS ã nh n trong n m 2012:

STT	H tên	Ch c v	S t i n ( ng)
1	D ng Th Thúy Li u	Tr ng BKS	12.000.000
2	Tr n Th Thu Vân	TV.BKS	8.400.000
3	Tr n Hoàng Quân	TV.BKS	6.300.000
<b>T ng c ng</b>			<b>26.700.000</b>

Ông Tr n Hoàng Quân c b nhi m ngày 29/3/2012, Thù lao tính tính Tháng 4/2012.

**- Ti n l ng, th ng Ban T ng Giám c ã nh n trong n m 2012:**

STT	H tên	Ch c v	S t i n ( ng)
1	Ông Ph m Quang Bình	T ng Giám c	300.528.975
2	Ông Lê V n Châu	Phó T ng Giám c	161.773.000
3	Bà Tr n Th Tám	Phó T ng Giám c	218.405.000
<b>T ng c ng</b>			<b>680.706.975</b>

Ghi chú: Thù lao cho các thành viên H QT và Ban T ng Giám c trên Thụy t Minh Báo Cáo Tài Chính có bao g m ti n l ng c a Ban ki m soát.

**b) Giao d ch c phi u c a c ông n i b :**

S t t	Ng i th chi n giao d ch	Quan h v i c ông n i b	S c phi u s h u u k		S c phi u s h u cu i k		Lý do t ng, gi m (mua, bán, chuy n i, th ng...)
			S c phi u	T l	S c phi u	T l	
1	Nguy n V n Tám ( i di n Cty TNHH DP Thiên Khánh)	TV H QT	426.000	28,40%	433.600	28,91%	Mua
2	Hu nh Th Nguyên Th y	TV H QT	373.633	24,91%	379.733	25,32%	Mua

**c) H p ng ho c giao d ch v i c ông n i b :**

Bên liên quan	M i quan h	Tính ch t giao d ch	Phát sinh trong n m
Cty TNHH DP Thiên Khánh	Ông Nguyễn Văn Tám - Giám c Cty TNHH DP Thiên Khánh - Thành viên H QT Cty CPDP Tipharco	Mua: Bán:	26.644.774.755 43.459.957.668
Cty TNHH DP i Vi t Á	Ông Phạm Trung Nghĩa - Ch t ch H TV Cty TNHH DP i Vi t Á - Thành viên H QT Cty CPDP Tipharco	Mua	192.560.933
Cty CP DP TW 25	Ông Phạm Trung Nghĩa - Thành viên H QT Cty CP DP TW 25 - Thành viên H QT Cty CPDP Tipharco	Mua	409.920.778
Cty CP DP Euvipharm	Ông Phạm Trung Nghĩa - Ch t ch H QT Cty CP DP Euvipharm - Thành viên H QT Cty CPDP Tipharco	Mua: Bán:	954.135.790 794.056.754

**d) Vi c th c hi n các quy nh v qu n tr công ty:**

Công ty th c hi n úng quy nh v qu n tr Công ty.

**VI. Báo cáo tài chính**

*1. Ý ki n ki m toán*



CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN AFC VIỆT NAM  
AFC VIETNAM AUDITING COMPANY LIMITED

Can Tho Office  
237A5.30 Thang 4 street  
Hung Loi Ward  
Ninh Kieu District, Can Tho City  
Vietnam  
Telephone: +84 710 3827888  
telefax: +84 710 3823209  
Website: www.afcaudit.vn  
Email: afcaudit.hcmc@afcaudit.vn

Số: 29/2013/CT

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN

về Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2012 của  
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TIPHARCO

Kính gửi: **Quý cổ đông**  
**Các thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TIPHARCO**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính gồm: Bảng cân đối kế toán vào ngày 31 tháng 12 năm 2012, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc vào cùng ngày được lập vào ngày 30 tháng 03 năm 2013 của Công ty Cổ phần Dược Phẩm Tipharco (gọi tắt là "Công ty") từ trang 4 đến trang 25 kèm theo.

Việc lập và trình bày Báo cáo tài chính này là thuộc trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc Công ty. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính này căn cứ trên kết quả kiểm toán của chúng tôi.

### Cơ sở ý kiến

Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu công việc kiểm toán lập kế hoạch và thực hiện để có sự đảm bảo hợp lý rằng Báo cáo tài chính không còn chứa đựng các sai sót trọng yếu. Chúng tôi đã thực hiện việc kiểm tra theo phương pháp chọn mẫu và áp dụng các thử nghiệm cần thiết, các bằng chứng xác minh những thông tin trong Báo cáo tài chính; đánh giá việc tuân thủ các chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành, các nguyên tắc kế toán và phương pháp kế toán được áp dụng, các ước tính và xét đoán quan trọng của Ban Tổng Giám đốc Công ty, cũng như đánh giá việc trình bày tổng quát Báo cáo tài chính. Chúng tôi cho rằng công việc kiểm toán đã đưa ra những cơ sở hợp lý để làm căn cứ cho ý kiến của chúng tôi.

### Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến chúng tôi, xét trên các khía cạnh trọng yếu, Báo cáo tài chính đính kèm theo đây, đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính vào ngày 31 tháng 12 năm 2012, kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc vào cùng ngày của Công ty, và được lập phù hợp với các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.



**ĐANG THỊ MỸ VÂN**  
Giám đốc  
Chứng chỉ KTV số: 0173/KTV

**NGUYỄN THỊ NGỌC BÍCH**  
Kiểm toán viên  
Chứng chỉ KTV số: 0600/KTV

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN AFC VIỆT NAM - CHI NHÁNH CẦN THƠ

Cần Thơ, ngày 30 tháng 03 năm 2013

2. **Báo cáo tài chính kiểm toán:** đính kèm Báo cáo tài chính năm 2012 đã kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

Và Báo cáo tài chính công bố theo link sau:

<http://tipharco.com.vn/index.php?language=vi&nv=co-dong&op=Bao-cao-tai-chinh/BAO-CAO-TAI-CHINH-DA-DUOC-KIEM-TOAN-NAM-2012-31>

**Xác nhận của Giám đốc Công ty  
CHÍNH HẠNH QUANG**

( đã ký)

**Phạm Quang Bình**